

Số: 5413/QĐ-BCĐ

Gia Lai, ngày 19 tháng 11 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Kế hoạch thí điểm triển khai quản lý người nhiễm COVID-19, các trường hợp F0 tái dương tính, người tiếp xúc gần (F1) tại nhà/nơi lưu trú trên địa bàn tỉnh Gia Lai

TRƯỞNG BAN CHỈ ĐẠO PHÒNG CHỐNG DỊCH COVID-19 TỈNH GIA LAI

Căn cứ Nghị quyết số 128/NQ-CP 2021 ngày 11/10/2021 của Chính phủ ban hành Quy định tạm thời Thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch COVID-19;

Căn cứ Quyết định số 4800/QĐ-BYT ngày 12/10/2021 của Bộ trưởng Bộ Y tế hướng dẫn về chuyên môn y tế thực hiện Nghị quyết số 128/NQ-CP ngày 11/10/2021 của Chính phủ;

Căn cứ Quyết định số 3638/QĐ-BYT ngày 30/7/2021 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc ban hành “Hướng dẫn tạm thời giám sát và phòng, chống COVID-19”;

Căn cứ Quyết định số 4042/QĐ-BYT, ngày 21/8/2021 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc Hướng dẫn tạm thời mô hình Trạm Y tế lưu động trong bối cảnh dịch COVID-19;

Căn cứ Quyết định số 4377/QĐ-BYT, ngày 11/9/2021 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc Ban hành Sổ tay hướng dẫn triển khai các nhiệm vụ của Trạm Y tế lưu động;

Căn cứ Quyết định số 4038/QĐ-BYT ngày 21/8/2021 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc ban hành kế hoạch thí điểm quản lý F0 tái dương tính tại nhà/nơi cư trú;


Thực hiện Công văn số 5599/BYT-MT ngày 14/7/2021 của Bộ Y tế về việc giảm thời gian cách ly, thí điểm cách ly y tế F1 tại nhà, quản lý điều trị bệnh nhân COVID-19; Công văn số 9472/BYT-MT ngày 08/11/2021 của Bộ Y tế về việc triển khai Nghị quyết 128/NQ-CP ngày 11/10/2021 của Chính phủ;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Y tế.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này: Kế hoạch thí điểm triển khai quản lý người nhiễm COVID-19, các trường hợp F0 tái dương tính, người tiếp xúc gần (F1) tại nhà/nơi lưu trú trên địa bàn tỉnh Gia Lai.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

Giám đốc Sở Y tế; các thành viên Ban Chỉ đạo phòng, chống dịch Covid-19 của tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. / 

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- Bộ Y tế (b/c);
- Thường trực Tỉnh ủy (b/c);
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT.UBND tỉnh (b/c);
- CVP, các PCVP.UBND tỉnh;
- Lưu: VT, BCĐ; Sở Y tế.

**KT. TRƯỞNG BAN
PHÓ BAN THƯỜNG TRỰC**



**PHÓ CHỦ TỊCH UBND TỈNH
Nguyễn Thị Thanh Lịch**

KẾ HOẠCH

Thí điểm triển khai quản lý người nhiễm COVID-19, các trường hợp F0 tái dương tính, người tiếp xúc gần (F1) tại nhà/nơi lưu trú trên địa bàn tỉnh
(kèm theo Quyết định số: 5413/QĐ-BCD ngày 19/11/2021 của Ban Chỉ đạo Phòng, chống dịch Covid-19 tỉnh Gia Lai)

I. TÌNH HÌNH DỊCH BỆNH COVID-19

1. Khái quát tình hình dịch bệnh COVID-19

Hiện nay, tình hình dịch bệnh COVID-19 trên thế giới vẫn diễn biến rất phức tạp với hàng trăm ngàn ca nhiễm mới SARS-CoV-2 và hàng chục ngàn ca tử vong mỗi ngày.

Sau gần 2 năm kể từ khi xuất hiện, đại dịch COVID-19 đã lây lan đến 223 quốc gia, vùng lãnh thổ trên thế giới, với trên 240 triệu ca mắc và 4,9 triệu ca tử vong.

Biến chủng Delta chiếm chủ đạo trong làn sóng dịch lần này và bùng phát tại nhiều Quốc gia với khả năng lây nhiễm cao, chính vì vậy khả năng kiểm soát biến chủng này là vô cùng khó khăn.

2. Tình hình dịch bệnh tại tỉnh Gia Lai

Từ ngày 28/5/2021 đến ngày 17h ngày 18/11/2021, toàn tỉnh phát hiện **2.582** ca nhiễm SARS-CoV-2. Đến thời điểm báo cáo có **1.722** trường hợp đã điều trị khỏi bệnh, có **06** trường hợp tử vong; hiện còn còn **854** trường hợp đang cách ly, điều trị tại các bệnh viện .

3. Nhận định tình hình và tính cấp thiết xây dựng kế hoạch

Tình hình dịch bệnh trong nước còn diễn biến phức tạp, khó lường; tình hình dịch ở các tỉnh, thành phố trong nước tuy đã được kiểm soát nhưng số ca nhiễm còn ở mức cao, còn nguy cơ bùng phát các đợt dịch mới ở bất cứ đâu, bất kỳ khi nào. Đối với tỉnh Gia Lai, trong tháng 10 năm 2021, do người dân tự phát về tăng đột biến, các Khu cách ly tập trung quá tải, số trường hợp F0 tăng nhanh; tỷ lệ bao phủ vắc xin của tỉnh còn thấp, lực lượng y tế mỏng; tăng gánh nặng và áp lực về an sinh xã hội trên địa bàn tỉnh (đời sống, việc làm, tệ nạn, trật tự an toàn xã hội...); trong những ngày qua liên tục ghi nhận các ca bệnh dương tính trong cộng đồng. Hiện tại tỉnh Gia Lai đã thiết lập và vận hành 02 Bệnh viện dã chiến và 10 Bệnh viện điều trị COVID-19; tuy nhiên số lượng bệnh nhân tăng cao trong thời gian qua khiến cho hệ thống các bệnh viện trên nhanh chóng quá tải trong thời gian ngắn.

Với kinh nghiệm của thành phố Hồ Chí Minh, khi số lượng ca dương tính trong cộng đồng tăng cao; được sự đồng thuận của Bộ Y tế, Ban Chỉ đạo phòng

chống dịch thành phố Hồ Chí Minh đã triển khai thí điểm cách ly F0 tại nhà. Trải qua gần 02 tháng triển khai, cùng với tiếp nhận sự hỗ trợ nguồn nhân lực từ Bộ Quốc phòng qua mô hình Trạm y tế lưu động do các bác sĩ quân y đảm trách, và chương trình cung cấp các gói an sinh và gói thuốc điều trị tại nhà (gói thuốc A-B và C) của Ban Chỉ đạo phòng, chống dịch Thành phố, việc chăm sóc và quản lý F0 tại nhà trên địa bàn thành phố đã phát huy hiệu quả, tạo ra niềm tin và sự an tâm cho người bệnh, góp phần giúp người bệnh nhanh chóng hồi phục sức khỏe. Mô hình chăm sóc và theo dõi sức khỏe tại nhà đối với người mắc COVID-19 đã cho thấy những hiệu quả thiết thực, trong đó, mô hình này đã làm cho người F0 an tâm hơn, không còn bị rơi vào trạng thái quá lo lắng về việc phải đi cách ly y tế tập trung, điều này đã giúp nâng cao hiệu quả hồi phục cho người F0 nhanh chóng phục hồi sức khỏe, đồng thời góp phần giảm tải cho các cơ sở cách ly tập trung của phường, xã, thị trấn và quận, huyện

Tại tỉnh Gia Lai, mặc dù số lượng ca dương tính trong cộng đồng còn ở mức trung bình, tuy nhiên, do việc công dân từ các tỉnh về nhiều trong thời gian qua khiến tỷ lệ ca bệnh dương tính tăng nhanh, trong đó có tới 309 trường hợp tái dương tính. Theo nhận định của Bộ Y tế và các chuyên gia thì các trường hợp nhiễm COVID-19 (F0) có tải lượng vi rút thấp (giá trị CT \geq 30) hoặc các trường hợp tái dương tính có tỷ lệ lây nhiễm rất thấp hoặc không lây nhiễm. Bên cạnh đó, tại Công văn số 5599/BYT-MT ngày 14/7/2021 của Bộ Y tế có quy định đối với người nhiễm COVID-19, các trường hợp F0 tái dương tính, người tiếp xúc gần (F1) tại nhà/nơi lưu trú.

Xuất phát từ yêu cầu từ thực tiễn, để giảm áp lực cho các Bệnh viện điều trị COVID-19, các khu cách ly tập trung, Ban Chỉ đạo phòng, chống dịch COVID-19 xây dựng kế hoạch thí điểm quản lý người nhiễm COVID-19, các trường hợp F0 tái dương tính, người tiếp xúc gần (F1) tại nhà/nơi lưu trú, như sau:

II. NỘI DUNG

1. Mục đích

- Giảm tải hệ thống giường bệnh, nhân lực y tế, nhân lực phục vụ tại các Bệnh viện dã chiến, Bệnh viện điều trị COVID-19 và các Khu cách ly tập trung của tỉnh.

- Giảm chi phí cách ly và quản lý người cách ly; tiếp tục quản lý, theo dõi bệnh nhân COVID-19 tại nhà/nơi cư trú, tạo được tâm lý thoải mái cho người được cách ly; giảm nguy cơ lây nhiễm chéo tại các cơ sở cách ly tập trung đối với các đối tượng F1.

- Cung cấp các hướng dẫn và quy định về quản lý, hỗ trợ và chăm sóc người nhiễm COVID-19, các trường hợp F0 tái dương tính, người tiếp xúc gần (F1) tại nhà/nơi cư trú.

2. Đối tượng áp dụng

a) Ban Chỉ đạo phòng chống dịch COVID-19 xã, phường, thị trấn; Ban Chỉ đạo phòng chống dịch COVID-19 huyện, thị xã, thành phố.

b) Trạm y tế xã, phường, thị trấn; Trạm y tế lưu động; Trung tâm y tế cấp huyện và các cơ sở được phân công tham gia công tác quản lý người cách ly tại nhà (sau đây gọi tắt là Cơ sở quản lý người cách ly tại nhà).

c) Nhân viên tham gia công tác quản lý người cách ly tại nhà/nơi lưu trú.

d) Người nhiễm COVID-19, các trường hợp F0 tái dương tính, người tiếp xúc gần (F1) cách ly tại nhà/nơi cư trú

3. Đối tượng quản lý tại nhà

3.1. Đối với người nhiễm COVID-19 tái dương tính:

Là người tái dương tính (được khẳng định dương tính bằng xét nghiệm Realtime RT-PCR) đã đủ tiêu chuẩn xuất viện theo quy định của Bộ Y tế và trong thời gian tự theo dõi tại nhà, nơi lưu trú 14 ngày, có kết quả xét nghiệm Realtime RT-PCR tái dương tính với SARS-CoV-2 với giá trị CT (cycle threshold) >30.

Tiêu chí lâm sàng:

- Không có triệu chứng lâm sàng; Không có các dấu hiệu của viêm phổi hoặc thiếu ô xy, nhịp thở ≤ 20 lần/phút, SpO₂ $\geq 96\%$ khi thở khí trời; không có thở bất thường như thở rên, rút lõm lồng ngực, phập phồng cánh mũi, thở khò khè, thở rít ở thì hít vào.

- Đáp ứng thêm, tối thiểu 1 trong 2 tiêu chí sau:

+ Đã tiêm đủ 2 mũi hoặc 1 mũi vắc xin phòng COVID-19 sau 14 ngày, hoặc:

+ Có đủ 03 yếu tố sau: (1) Tuổi: Trẻ em trên 1 tuổi, người lớn < 50 tuổi; (2) Không có bệnh nền (Danh mục các bệnh lý nền quy định tại Phụ lục 05); (3) Không đang mang thai.

- Thời gian thực hiện cách ly: Cách ly y tế tại nhà, nơi lưu trú (sau đây gọi chung là cách ly tại nhà) 14 ngày liên tục kể từ ngày bắt đầu cách ly, sau cách ly y tế tại nhà, tiếp tục theo dõi sức khỏe 14 ngày tiếp theo.

3.2. Người tiếp xúc gần (F1):

- Người tiếp xúc gần (F1) là trường hợp được xác định tại điểm 1.3, khoản 1, phần II của Quyết định số 3638/QĐ-BYT ngày 30/7/2021 của Bộ Y tế) đang ở Khu cách ly tập trung hoặc được xác định trong vùng cách ly, phong tỏa.

3.2.1. Đối với đối tượng F1 đang ở khu cách ly tập trung (tính từ ngày vào khu cách ly)

- Nếu đủ 07 ngày đến dưới 14 ngày + Không tiếp xúc gần ca dương + Kết quả xét nghiệm PCR âm tính trước khi rời khu cách ly 24 giờ. Chuyển về cách ly tại nhà khi: Có xác nhận của địa phương đủ điều kiện cơ sở vật chất, trang thiết bị đảm bảo cách ly y tế tại nhà theo hướng dẫn tạm thời về cách ly y tế tại nhà dành cho người tiếp xúc gần (F1) ban hành kèm CV 5599/BYT-MT của Bộ Y tế.

- Cơ sở cách ly bố trí phương tiện đưa người cách ly về và bàn giao y tế địa phương.

- Người cách ly sẽ tiếp tục cách ly tại nhà cho đủ 14 ngày tính từ ngày vào khu cách ly tập trung, lấy mẫu 2 lần cách nhau mỗi 3 ngày. Sau đó tự theo dõi sức khỏe tại nhà cho đủ 28 ngày, lấy mẫu xét nghiệm vào ngày thứ 28.

3.2.2. Đối với đối tượng F1 chưa vào khu cách ly tập trung

a) F1 tại Khu vực khoanh vùng, phong tỏa (nguy cơ rất cao)

* Nếu F1 ở chung nhà/nơi cư trú có F0: Cách ly tập trung liên tục 14 ngày, tự theo dõi sức khỏe tại nhà 14 ngày (đủ 28 ngày).

- Số lần xét nghiệm: Tại khu cách ly: Ngày thứ 1, 3, 7, 13; tại nhà: Xét nghiệm vào các ngày 14, 28.

* Đối tượng F1 không ở chung nhà/nơi cư trú có F0.

- Hình thức cách ly: Cách ly F1 tại nhà 14 ngày, tự theo dõi sức khỏe tại nhà 14 ngày (đủ 28 ngày)

- Số lần xét nghiệm: Xét nghiệm vào ngày thứ 1, 3, 7, 14, 28.

b) F1 ngoài khu khoanh vùng, phong tỏa.

- Hình thức cách ly: Cách ly tại nhà/nơi cư trú 14 ngày nếu đủ điều kiện và tự theo dõi sức khỏe tại nhà 14 tiếp theo (28 ngày).

- Số lần xét nghiệm: Xét nghiệm vào ngày thứ 1, 3, 7, 14, 28.

3.3. Đối với người nhiễm COVID-19 (F0) không triệu chứng đã tiêm đủ mũi vắc xin:

Là người nhiễm COVID-19 (được khẳng định dương tính bằng xét nghiệm RT-PCR) không có triệu chứng lâm sàng; thì phải được đưa vào cơ sở y tế cách ly và theo dõi, nếu có tải lượng vi rút thấp (giá trị CT \geq 30) thì xem xét đưa vào đối tượng theo dõi đủ điều kiện cách ly tại nhà; sau 24h làm lại xét nghiệm nếu tiếp tục có tải lượng vi rút thấp (giá trị CT \geq 30) hoặc kết quả xét nghiệm bằng phương pháp RT-PCR âm tính với SARS-CoV-2 thì cho bệnh nhân xuất viện và thực hiện cách ly tại nhà/nơi cư trú.

Tiêu chí lâm sàng:

- Không có các dấu hiệu của viêm phổi hoặc thiếu ô xy, nhịp thở \leq 20 lần/phút, SpO₂ \geq 96% khi thở khí trời; không có thở bất thường như thở rên, rút lõm lồng ngực, phập phồng cánh mũi, thở khò khè, thở rít ở thì hít vào.

- Đáp ứng thêm, tối thiểu 1 trong 2 tiêu chí sau:

+ Đã tiêm đủ 2 mũi hoặc 1 mũi vắc xin phòng COVID-19 sau 14 ngày, HOẶC

+ Có đủ 03 yếu tố sau: (1) Tuổi: Trẻ em trên 1 tuổi, người lớn $<$ 50 tuổi; (2) Không có bệnh nền (Danh mục các bệnh lý nền quy định tại Phụ lục 01); (3) Không đang mang thai.

- Thời gian thực hiện cách ly: Cách ly y tế tại nhà, nơi lưu trú (sau đây gọi chung là cách ly tại nhà) 14 ngày liên tục kể từ ngày bắt đầu cách ly, sau cách ly y tế tại nhà, tiếp tục theo dõi sức khỏe 14 ngày tiếp theo.

*** Lưu ý: Ngoài các tiêu chí tại các mục 3.1, 3.2, 3.3 cần đánh giá thêm khả năng tự chăm sóc như sau:**

a) Có thể tự chăm sóc bản thân như ăn uống, tắm rửa, giặt quần áo, vệ sinh...

b) Có khả năng liên lạc với nhân viên y tế để được theo dõi, giám sát và khi có tình trạng cấp cứu: Có khả năng giao tiếp và sẵn có phương tiện liên lạc như điện thoại, máy tính,...

c) Trường hợp người thực hiện cách ly không có khả năng tự chăm sóc, gia đình phải có người chăm sóc đáp ứng các tiêu chí của mục a, b ở trên.

3.4. Yêu cầu về cơ sở vật chất, trang thiết bị

- Là nhà ở riêng lẻ; căn hộ trong khu tập thể, khu chung cư; BCD phòng, chống dịch cấp xã có nhiệm vụ kiểm tra và xác nhận điều kiện cách ly tại nhà/nơi cư trú quy định tại Phụ lục 4. Trường hợp không đủ điều kiện thì áp dụng cách ly tại cơ sở y tế.

- Trước cửa nhà có biển cảnh báo nền đỏ, chữ vàng: “**ĐỊA ĐIỂM CÁCH LY Y TẾ PHÒNG, CHỐNG DỊCH COVID-19**”; có thùng màu vàng có biểu tượng chất thải lây nhiễm có dán nhãn “**CHẤT THẢI CÓ NGUY CƠ CHỨA SARS-CoV-2**” để đựng rác thải lây nhiễm.

- Phải có phòng cách ly riêng, khép kín và tách biệt với khu sinh hoạt chung của gia đình.

- Khuyến khích lắp camera hoặc cài phần mềm qua điện thoại thông minh để giám sát người cách ly.

- Phòng cách ly phải đáp ứng các yêu cầu sau:

+ Phải có nhà vệ sinh, nhà tắm dùng riêng, có đủ dụng cụ vệ sinh cá nhân, xà phòng rửa tay, nước sạch, dung dịch sát khuẩn tay chứa ít nhất 60% cồn (sau đây gọi tắt là dung dịch sát khuẩn tay). Có dụng cụ đo thân nhiệt cá nhân trong phòng.

+ Trong phòng cách ly có thùng đựng chất thải, có màu vàng, có nắp đậy, mở bằng đạp chân, có lót túi màu vàng để đựng chất thải gồm khẩu trang, khăn, giấy lau mũi miệng, có dán nhãn “**CHẤT THẢI CÓ NGUY CƠ CHỨA SARS-CoV-2**” (sau đây được gọi tắt là thùng đựng chất thải lây nhiễm); thùng đựng chất thải sinh hoạt, có nắp đậy, mở bằng đạp chân và có lót túi màu xanh để đựng chất thải sinh hoạt khác (sau đây được gọi tắt là thùng đựng chất thải sinh hoạt).

+ Không được dùng điều hòa trung tâm, có thể dùng điều hòa riêng; Đảm bảo thông thoáng khí, tốt nhất nên thường xuyên mở cửa sổ.

+ Có máy giặt hoặc xô, chậu đựng quần áo để người cách ly tự giặt.

+ Có chổi, cây lau nhà, giẻ lau, 02 xô và dung dịch khử khuẩn hoặc chất tẩy rửa thông thường để người cách ly tự làm vệ sinh khử khuẩn phòng. Phòng cách ly phải được vệ sinh khử khuẩn hằng ngày.

- Phải trang bị đầy đủ phương tiện phòng hộ cá nhân phòng, chống lây nhiễm (khẩu trang y tế, găng tay y tế, giày, kính bảo hộ, quần, áo) để người nhà sử dụng khi bắt buộc phải tiếp xúc gần với người cách ly.

- Bố trí bàn trước cửa phòng cách ly để cung cấp suất ăn riêng, nước uống và các nhu yếu phẩm khác cho người cách ly. Nghiêm cấm không được mang đồ dùng, vật dụng của người cách ly ra khỏi nhà.

4. Yêu cầu đối với người cách ly y tế tại nhà

- Chấp hành nghiêm các quy định về thời gian cách ly y tế tại nhà; có cam kết với chính quyền địa phương theo mẫu tại Phụ lục 1.

- Không ra khỏi phòng cách ly trong suốt thời gian cách ly, không tiếp xúc với người trong gia đình cũng như những người khác. Không tiếp xúc với động vật nuôi.

- Luôn thực hiện Thông điệp 5K và các biện pháp phòng, chống dịch theo quy định. Cài đặt, bật và khai báo y tế hàng ngày trên ứng dụng VHD hoặc Bluezone trong suốt thời gian cách ly.

- Tự đo thân nhiệt, theo dõi sức khỏe và cập nhật hàng ngày trên ứng dụng Sổ sức khỏe điện tử hoặc PC-Covid. Trường hợp không có điện thoại thông minh thì phải thông báo cho cán bộ y tế hàng ngày qua số điện thoại được cung cấp. Đặc biệt khi có biểu hiện nghi ngờ như ho, sốt, đau rát họng, khó thở thì phải cập nhật ngay trên ứng dụng ứng dụng Sổ sức khỏe điện tử hoặc PC-Covid và báo ngay cho cán bộ y tế. Trường hợp không thể tự đo thân nhiệt thì cán bộ y tế hoặc người chăm sóc, hỗ trợ (nếu có) sẽ đo cho người cách ly.

- Không dùng chung các đồ dùng, vật dụng cá nhân như bát, đĩa, thìa, cốc, bàn chải đánh răng, khăn mặt với người khác.

- Tự thực hiện các biện pháp vệ sinh khử khuẩn nơi ở hàng ngày và phân loại chất thải theo hướng dẫn tại Phụ lục 3.

- Sau khi hết thời gian cách ly, phải thực hiện tiếp việc tự theo dõi sức khỏe tại nhà theo quy định.

- Đối với người nhiễm COVID-19 (F0), F0 tái dương: Phải được lấy mẫu xét nghiệm SARS-CoV-2 ít nhất 03 lần vào ngày thứ nhất, ngày thứ 7 và ngày thứ 14 kể từ khi bắt đầu cách ly. Đối với đối tượng F1: thực hiện theo quy định tại **mục 3.2.**

5. Yêu cầu đối với người ở cùng nhà:

- Có cam kết với chính quyền địa phương theo mẫu tại Phụ lục 1 và cùng ký cam kết với người chăm sóc, hỗ trợ người cách ly theo mẫu tại Phụ lục 2.

- Không để người già, người có bệnh nền cần chăm sóc y tế ở cùng nhà với người cách ly.

- Không tiếp xúc với người cách ly, hạn chế đi ra ngoài khi không cần thiết, thực hiện Thông điệp 5K và phải ghi chép đầy đủ các mốc tiếp xúc trong thời gian có người cách ly tại nhà.

- Nếu trường hợp người cách ly là trẻ em hoặc người già yếu, có bệnh nền cần người chăm sóc, hỗ trợ thì cho phép bố trí người chăm sóc, hỗ trợ cách ly cùng và đảm bảo các biện pháp phòng, chống dịch. Người chăm sóc, hỗ trợ người cách ly phải có cam kết với chính quyền địa phương theo mẫu tại Phụ lục 2.

- Cung cấp suất ăn, nước uống và các nhu yếu phẩm cần thiết riêng cho người cách ly hàng ngày.

- Báo ngay cho cán bộ y tế khi người cách ly tự ý rời khỏi nhà hoặc có các triệu chứng nghi ngờ mắc bệnh như ho, sốt, đau rát họng, khó thở.

- Thu gom chất thải từ phòng cách ly theo hướng dẫn tại Phụ lục 3.

- Không cho người khác vào nhà trong suốt thời gian thực hiện cách ly y tế (trừ người ở cùng nhà, nhân viên y tế và người có thẩm quyền giám sát cách ly y tế).

- Tự theo dõi sức khỏe. Khi có biểu hiện nghi ngờ như ho, sốt, đau rát họng, khó thở thì phải báo ngay cho cán bộ y tế.

- Thực hiện vệ sinh khử khuẩn nhà ở hàng ngày.

- Tất cả người ở cùng nhà được lấy mẫu gộp xét nghiệm SARS-CoV-2 ít nhất 03 lần vào ngày thứ nhất, ngày thứ 7 và ngày thứ 14 kể từ khi người cách ly bắt đầu cách ly (trừ người ở cùng nhà đã chuyên đi ở nơi khác), sắp xếp một khu vực trong nhà để nhân viên y tế lấy mẫu xét nghiệm và giám sát y tế khi có yêu cầu.

- Trường hợp có người chăm sóc, hỗ trợ người cách ly thì người chăm sóc, hỗ trợ thực hiện lấy mẫu xét nghiệm SARS-CoV-2 theo thời gian và số lần xét nghiệm giống như người cách ly.

6. Nhiệm vụ của địa phương và cơ sở quản lý người nhiễm tại nhà

6.1. Xác định, lập danh sách người cách ly để quản lý tại nhà

a) Đối với các cơ sở điều trị bệnh nhân COVID-19: sàng lọc, phân loại và thông báo danh sách bệnh nhân đủ điều kiện cách ly tại nhà tới các TTYT huyện, thị xã, thành phố, các cơ sở quản lý người cách ly tại nhà để thực hiện thủ tục chuyển bệnh nhân sau khi kiểm tra điều kiện cách ly tại nhà/nơi cư trú.

b) Cơ sở quản lý người cách ly tại nhà (Trạm Y tế cấp xã, Trạm Y tế lưu động) thực hiện đánh giá người cách ly theo các tiêu chí quy định tại mục 3.

c) Lập danh sách quản lý người cách ly tại nhà (mẫu danh sách tại Phụ lục 6).

6.2. Hướng dẫn người cách ly theo dõi sức khỏe tại nhà

6.2.1. Theo dõi sức khỏe:

a) Trạm Y tế cấp xã, Trạm Y tế lưu động hướng dẫn người cách ly thực hiện tự theo dõi sức khỏe và điền thông tin vào phiếu theo dõi sức khỏe (theo mẫu tại Phụ lục 7), 2 lần/ngày vào buổi sáng và buổi chiều hoặc khi có các dấu hiệu, triệu chứng cần chuyên viện cấp cứu, điều trị theo quy định. Sử dụng chức năng quản lý cách ly tại nhà trên phần mềm VHD để theo dõi người cách ly.

b) Nội dung theo dõi sức khỏe hàng ngày

- Chỉ số: Nhịp thở, mạch, nhiệt độ, SpO₂ (nếu có thể) và huyết áp (nếu có thể).

* **Đối với F0 tái dương và F1:** Phát hiện bất cứ một trong các dấu hiệu dưới đây phải báo cáo ngay với trạm y tế xã, phường; hoặc trạm y tế lưu động, Trung tâm Y tế,... để được xử trí cấp cứu và chuyển viện kịp thời: Mệt mỏi, ho, ho ra đờm, sốt, ớn lạnh/gai rét, viêm kết mạc (mắt đỏ), mất vị giác hoặc khứu giác, tiêu chảy (phân lỏng/đi ngoài); Ho ra máu, thở dốc hoặc khó thở, đau tức ngực kéo dài, lơ mơ, không tỉnh táo; Các triệu chứng khác như: Đau họng, nhức đầu, chóng mặt, chán ăn, buồn nôn và nôn, đau nhức cơ,...

*** Đối với F0:**

- Chỉ số: Nhịp thở, mạch, nhiệt độ, SpO₂ (nếu có thể) và huyết áp (nếu có thể).

- Các triệu chứng: Mệt mỏi, ho, ho ra đờm, ớn lạnh/gai rét, viêm kết mạc (mắt đỏ), mất vị giác hoặc khứu giác, tiêu chảy (phân lỏng/đi ngoài); Ho ra máu, thở dốc hoặc khó thở, đau tức ngực kéo dài, lơ mơ, không tỉnh táo; Các triệu chứng khác như: Đau họng, nhức đầu, chóng mặt, chán ăn, buồn nôn và nôn, đau nhức cơ,...

Lưu ý: Phát hiện bất cứ một trong các dấu hiệu dưới đây phải báo cáo ngay với Cơ sở quản lý người nhiễm COVID-19 tại nhà; trạm y tế xã, phường; hoặc trạm y tế lưu động, Trung tâm vận chuyển cấp cứu,... để được xử trí cấp cứu và chuyển viện kịp thời:

- Khó thở, thở hụt hơi, hoặc ở trẻ em có dấu hiệu thở bất thường: thở rên, rút lõm lồng ngực, phập phồng cánh mũi, khò khè, thở rít thì hít vào.

- Nhịp thở:

+ Người lớn: nhịp thở ≥ 21 lần/phút

+ Trẻ từ 1 đến dưới 5 tuổi: Nhịp thở: ≥ 40 lần/phút,

+ Trẻ từ 5 - dưới 12 tuổi: nhịp thở: ≥ 30 lần/phút

(Lưu ý ở trẻ em: đếm đủ nhịp thở trong 1 phút khi trẻ nằm yên không khóc).

- SpO₂ $\leq 95\%$ (nếu có thể đo), (khi phát hiện bất thường đo lại lần 2 sau 30 giây đến 1 phút, khi đo yêu cầu giữ yên vị trí đo).

- Mạch nhanh > 120 nhịp/phút hoặc dưới 50 lần/phút.

- Huyết áp thấp: huyết áp tối đa < 90 mmHg, huyết áp tối thiểu < 60 mmHg (nếu có thể đo).

- Đau tức ngực thường xuyên, cảm giác bó thắt ngực, đau tăng khi hít sâu.

- Thay đổi ý thức: Lú lẫn, ngủ rũ, lơ mơ, rất mệt/mệt lả, trẻ quấy khóc, li bì khó đánh thức, co giật

- Tím môi, tím đầu móng tay, móng chân, da xanh, môi nhợt, lạnh đầu ngón tay, ngón chân.

- Không thể uống hoặc bú kém/giảm, ăn kém, nôn (ở trẻ em). Trẻ có biểu hiện hội chứng viêm đa hệ thống: Sốt cao, đỏ mắt, môi đỏ, lưỡi dâu tây, ngón tay chân sưng phù nổi hồng ban,...

- Mặc thêm bệnh cấp tính: sốt xuất huyết, tay chân miệng,...

- Bất kỳ tình trạng bất ổn nào của người nhiễm COVID-19 mà thấy cần báo cơ sở y tế.

c) Tiếp nhận các cuộc gọi điện thoại và tư vấn cho người cách ly, người chăm sóc.

d) Nhân viên của Cơ sở quản lý người cách ly tại nhà có nhiệm vụ đến nhà người cách ly để hỗ trợ trực tiếp, trong các trường hợp:

- Người cách ly có tình trạng cấp cứu cần xác định mức độ để có hướng xử trí phù hợp.

- Không nhận được báo cáo về tình trạng sức khỏe của người cách ly và không liên lạc được với người cách ly hoặc người chăm sóc.

đ) Khám, chữa bệnh tại nhà bởi Trạm y tế lưu động hoặc đội y tế lưu động: Căn cứ vào số ca mắc và khu vực có ca mắc trên địa bàn phường, xã để thành lập các trạm y tế lưu động hoặc Đội y tế lưu động sẵn sàng hỗ trợ cấp cứu cho người bệnh tại nhà.

6.2.2. Hướng dẫn chế độ ăn uống, sinh hoạt

Người cách ly nên nghỉ ngơi, vận động thể lực nhẹ (phù hợp với tình trạng sức khỏe); tập thở ít nhất 15 phút mỗi ngày; Uống nước thường xuyên, không đợi đến khi khát mới uống nước; Không bỏ bữa; Tăng cường dinh dưỡng: ăn đầy đủ chất, ăn trái cây, uống nước hoa quả... và suy nghĩ tích cực, duy trì tâm lý thoải mái.

6.2.3. Hướng dẫn thực hiện cách ly y tế tại nhà

Thực hiện cách ly y tế tại nhà theo quy định tại mục 4 “Yêu cầu đối với người cách ly y tế tại nhà” trong “Hướng dẫn tạm thời về cách ly y tế tại nhà phòng, chống dịch COVID-19 cho người tiếp xúc gần (F1) được ban hành tại Công văn số 5599/BYT-MT ngày 14/7/2021 của Bộ Y tế. Tuyệt đối không đi ra khỏi nhà trong suốt thời gian cách ly y tế tại nhà.

6.3. Khám bệnh và theo dõi sức khỏe người nhiễm COVID-19

6.3.1. Theo dõi sức khỏe hàng ngày

a) Ghi chép, cập nhật thông tin về tình trạng sức khỏe người nhiễm COVID-19 hàng ngày và ghi vào các Phiếu theo dõi sức khỏe người nhiễm COVID-19 (Phụ lục 07); hoặc phần mềm quản lý sức khỏe người nhiễm COVID-19 .

b) Tiếp nhận các cuộc gọi điện thoại và tư vấn cho người nhiễm COVID-19, người chăm sóc.

c) Nhân viên của Cơ sở quản lý người nhiễm COVID-19 tại nhà có nhiệm vụ đến nhà người nhiễm COVID-19 để hỗ trợ trực tiếp, trong các trường hợp:

- Người nhiễm COVID-19 có tình trạng cấp cứu cần xác định mức độ để có hướng xử trí phù hợp.

- Không nhận được báo cáo về tình trạng sức khỏe của người nhiễm COVID-19 và không liên lạc được với người nhiễm COVID-19 hoặc người chăm sóc.

6.3.2. Khám bệnh, kê đơn điều trị tại nhà

a) Điều trị triệu chứng: Kê đơn, cấp phát thuốc điều trị triệu chứng

- Sốt:

+ Đối với người lớn: > 38.5⁰ C hoặc đau đầu, đau người nhiều: uống mỗi lần 1 viên thuốc hạ sốt như paracetamol 0,5g, có thể lặp lại mỗi 4-6h, ngày không quá 4 viên, uống oresol nếu uống kém/giảm hoặc có thể dùng uống thay nước.

+ Đối với trẻ em: $> 38.5^{\circ} \text{C}$, uống thuốc hạ sốt như paracetamol liều 10-15mg/kg/lần, có thể lặp lại mỗi 4-6h, ngày không quá 4 lần.

Nếu sau khi dùng thuốc hạ sốt 2 lần không đỡ, đề nghị thông báo ngay cho Cơ sở quản lý người nhiễm COVID-19 tại nhà để phối hợp xử lý.

- Ho: dùng thuốc giảm ho.

b) Kế đơn, cấp phát thuốc điều trị ngoại trú: thực hiện theo Hướng dẫn chẩn đoán và điều trị COVID-19 do chủng vi rút Corona mới SARS-CoV-2 của Bộ Y tế ban hành tại Quyết định số 3416/QĐ-BYT ngày 14/7/2021.

c) Khám, chữa bệnh tại nhà bởi Trạm y tế lưu động hoặc đội y tế lưu động: Căn cứ vào số ca mắc và khu vực có ca mắc trên địa bàn phường, xã để thành lập các trạm y tế lưu động hoặc Đội y tế lưu động sẵn sàng hỗ trợ cấp cứu cho người bệnh tại nhà.

6.4. Lấy mẫu xét nghiệm COVID-19:

a) Đối với người nhiễm COVID-19 (F0), F0 tái dương: Phải được lấy mẫu xét nghiệm SARS-CoV-2 ít nhất 03 lần vào ngày thứ nhất, ngày thứ 7 và ngày thứ 14 kể từ khi bắt đầu cách ly. Đối với đối tượng F1: thực hiện theo quy định tại mục 3.2.

b) Làm xét nghiệm cho người chăm sóc hoặc người ở cùng nhà với người nhiễm khi có triệu chứng nghi mắc COVID-19.

Lưu ý: Thực hiện lấy mẫu, xét nghiệm SARS-CoV-2 cho người cách ly người chăm sóc, hỗ trợ và người ở cùng nhà theo quy định. Việc lấy mẫu xét nghiệm có thể thực hiện trong phòng cách ly hoặc chọn khu vực thông thoáng, cuối hướng gió, đảm bảo không tiếp xúc với người khác, gần phòng cách ly, đảm bảo không làm lây lan dịch bệnh. Vệ sinh khử khuẩn và thu gom chất thải trong quá trình lấy mẫu để xử lý theo quy định.

6.5. Xử trí cấp cứu, chuyển viện

a) Cơ sở quản lý người cách ly tại nhà hướng dẫn người nhiễm khi có các dấu hiệu, triệu chứng cấp cứu, liên hệ ngay tới Cơ sở quản lý người cách ly tại nhà hoặc Trung tâm Y tế để được hỗ trợ xử trí cấp cứu, chuyển viện.

b) Trong thời gian chờ đợi chuyển viện, Cơ sở quản lý người cách ly hướng dẫn, xử trí cấp cứu cho bệnh nhân.

III. LỘ TRÌNH THỰC HIỆN

1. Đối với việc thí điểm quản lý các trường hợp F0 tái dương tính tại nhà/nơi cư trú: **Bắt đầu thực hiện từ ngày 01/12/2021.**

2. Đối với việc thí điểm quản lý các trường hợp F1 tại nhà/nơi cư trú: Bắt đầu triển khai thực hiện khi số ca mắc trong cộng đồng ≥ 2.000 ca và có văn bản chỉ đạo của UBND tỉnh hoặc Ban Chỉ đạo tỉnh.

3. Đối với việc thí điểm quản lý các trường hợp F0 không triệu chứng tại nhà/nơi cư trú: Bắt đầu triển khai thực hiện khi dịch bệnh lan rộng trên địa bàn tỉnh, với số ca mắc > 5.000 ca và có văn bản chỉ đạo của UBND tỉnh hoặc Ban Chỉ đạo tỉnh.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Y tế

1.1. Các phòng chức năng và các đơn vị thuộc Sở Y tế

1.1.1. Phòng Nghiệp vụ Y

- Tham mưu triển khai kế hoạch thí điểm quản lý người nhiễm COVID-19, các trường hợp F0 tái dương tính, người tiếp xúc gần (F1) tại nhà/nơi lưu trú trên địa bàn tỉnh Gia Lai; các gói thuốc hỗ trợ điều trị, cách ly y tế tại nhà.

- Theo dõi và đôn đốc tiến độ triển khai kế hoạch, tổng hợp và báo cáo các nội dung khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện.

- Tham mưu Giám đốc Sở phối hợp với các sở, ngành chức năng (Công an, Quân sự, Đoàn Thanh niên, Hội liên hiệp phụ nữ,...) chỉ đạo theo hệ thống ngành dọc để Trạm Y tế lưu động hoạt động thuận lợi, đảm bảo an ninh, trật tự trên địa bàn.

- Tham mưu chỉ đạo, hỗ trợ về chuyên môn, nghiệp vụ. Chỉ đạo các Trung tâm Y tế huyện, thị xã, thành phố sẵn sàng hỗ trợ cho Trạm Y tế triển khai kế hoạch thí điểm quản lý các trường hợp quản lý người nhiễm COVID-19, các trường hợp F0 tái dương tính, người tiếp xúc gần (F1) tại nhà/nơi lưu trú

1.1.2. Phòng Tổ chức cán bộ

- Rà soát tình hình nhân lực y tế chung của toàn tỉnh kể cả lực lượng nhân viên y tế thuộc các cơ sở y tế tư nhân, nhân viên y tế đã nghỉ hưu trên địa bàn tỉnh để chủ động nguồn nhân lực dự phòng.

- Trên cơ sở nhu cầu nhân lực của các huyện, tổng hợp tham mưu Lãnh đạo Sở Y tế chỉ đạo, điều phối, hỗ trợ nhân lực cho các hoạt động của Trạm Y tế lưu động, các Tổ điều trị/giám sát lưu động.... khi địa phương có nhu cầu.

1.1.3. Phòng Kế hoạch - Tài chính phối hợp Phòng Nghiệp vụ Dược

- Tổng hợp, tham mưu trình các cơ quan thẩm quyền mua sắm, phân bổ trang thiết bị, thuốc, vật tư, hóa chất... phục vụ phòng chống dịch trên địa bàn toàn tỉnh, trong đó có việc phục vụ cho hoạt động tại Trạm Y tế, Trạm Y tế lưu động và các các Tổ điều trị/giám sát lưu động.

- Hướng dẫn các địa phương dự trữ và triển khai “Túi thuốc an sinh” phát cho F0 đang điều trị tại nhà (gồm 3 gói A, B, C và sử dụng tùy thuộc vào triệu chứng của bệnh nhân).

1.2. Trung tâm Y tế cấp huyện

- Trung tâm Y tế tham mưu xây dựng Kế hoạch trình UBND – Ban Chỉ đạo cấp huyện Kế hoạch thí điểm cách ly y tế người nhiễm COVID-19, các trường hợp F0 tái dương tính, người tiếp xúc gần (F1) tại nhà/nơi lưu trú của một số xã, phường, thị trấn đủ điều kiện quy định chọn làm thí điểm thực hiện.

- Tổ chức áp dụng kế hoạch triển khai thí điểm quản lý các trường hợp người nhiễm COVID-19, các trường hợp F0 tái dương tính, người tiếp xúc gần (F1) tại nhà/nơi lưu trú; căn cứ vào tình hình thực tế tại địa phương có thể điều chỉnh Hướng dẫn cho phù hợp; tổ chức tập huấn, hướng dẫn việc triển khai (thông qua video clip, tài liệu truyền thông...); chỉ đạo thực hiện nghiêm việc quản lý, giám

sát cách ly đảm bảo an toàn phòng, chống dịch; kiểm tra, giám sát thường xuyên việc thực hiện.

- Làm đầu mối tổ chức triển khai tổ chức các Trạm Y tế lưu động các Tổ điều trị/giám sát lưu động để triển khai kế hoạch triển khai thí điểm.

- Đảm bảo nhân lực, trang thiết bị khám chữa bệnh thông thường (bố trí các trang thiết bị trong danh mục trang thiết bị thiết yếu dành cho Trạm Y tế xã/phường/thị trấn), hậu cần và các điều kiện cần thiết để triển khai.

- Cung cấp các sinh phẩm xét nghiệm nhanh kháng nguyên SARS-CoV-2; Bộ dụng cụ lấy mẫu bệnh phẩm làm xét nghiệm RT-PCR,...

- Tổng hợp, báo cáo hàng ngày về Sở Y tế tình hình quản lý người nhiễm COVID-19, các trường hợp F0 tái dương tính, người tiếp xúc gần (F1) tại nhà/nơi lưu trú theo quy định.

2. Sở Tài chính

Căn cứ ngân sách địa phương hằng năm, tham mưu UBND tỉnh bố trí kinh phí thực hiện kế hoạch; hướng dẫn việc sử dụng và thanh quyết toán kinh phí theo quy định.

3. Sở Thông tin và Truyền thông

Chỉ đạo các cơ quan báo chí và hệ thống thông tin cơ sở trên địa bàn tỉnh thông tin, tuyên truyền rộng rãi các nội dung của Kế hoạch này; tuyên truyền, vận động nhân dân tự theo dõi sức khỏe và chăm sóc tại nhà, tự phát hiện các triệu chứng nghi ngờ mắc COVID-19, tái COVID-19 và báo cho cán bộ y tế, các điểm cung cấp dịch vụ y tế và các điểm hỗ trợ an sinh xã hội trên địa bàn. Tổ chức thực hiện các hoạt động trợ giúp người nhiễm COVID-19 đang theo dõi, điều trị tại nhà tiếp cận và sử dụng các dịch vụ về thông tin và truyền thông hiệu quả.

4. UBND các huyện, thị xã, thành phố

- Trên cơ sở tham mưu của TTYT cấp huyện, phê duyệt kế hoạch triển khai thí điểm quản lý các người nhiễm COVID-19, các trường hợp F0 tái dương tính, người tiếp xúc gần (F1) tại nhà/nơi lưu trú trên địa bàn quản lý.

- Các phòng, ban chuyên môn, các đơn vị có liên quan phối hợp với ngành y tế trong việc triển khai thực hiện kế hoạch an toàn và hiệu quả.

- Thực hiện nghiêm việc quản lý, giám sát cách ly đảm bảo an toàn phòng, chống dịch; kiểm tra, giám sát thường xuyên việc thực hiện: Chỉ đạo UBND cấp xã huy động lực lượng công an, quân sự, tổ dân phố, các tổ chức đoàn thể địa phương, các Tổ COVID cộng đồng và nhân dân tăng cường theo dõi, giám sát việc chấp hành các yêu cầu phòng chống dịch, theo dõi sức khỏe tại nhà đối với người đã kết thúc cách ly y tế tập trung về nơi lưu trú, các trường hợp người nhiễm COVID-19, các trường hợp F0 tái dương tính, người tiếp xúc gần (F1) tại nhà/nơi lưu trú trên địa bàn. Trưởng Ban Chỉ đạo cấp huyện chịu trách nhiệm nếu để xảy ra tình trạng buông lỏng, mất kiểm soát khiến dịch bệnh lây lan trong cộng đồng.

- Chỉ đạo, phân công cụ thể trách nhiệm của các cá nhân, cơ quan giám sát cách ly tại nhà sẽ gồm lực lượng dân quân, công an, y tế và Tổ Covid cộng đồng phối hợp thực hiện. Trong đó:

+ Lực lượng dân quân, công an sẽ đảm nhận việc tuần tra, kiểm soát, đảm bảo an ninh trật tự, giám sát sự tuân thủ cách ly.

+ Lực lượng y tế sẽ đảm trách việc hướng dẫn người cách ly khai báo, lập hồ sơ theo dõi sức khỏe trên ứng dụng ứng dụng Sổ sức khỏe điện tử hoặc PC-Covid, báo cáo theo quy định. Hỗ trợ, điều động phương tiện vận chuyển người bệnh đến cơ sở khám chữa bệnh có đủ điều kiện cấp cứu và tiếp nhận, điều trị COVID-19.

- Chỉ đạo Ủy ban nhân dân cấp xã chỉ cho phép thực hiện cách ly tại nhà sau khi đã kiểm tra, xác nhận đảm bảo đủ điều kiện cách ly theo Hướng dẫn, tổ chức quản lý, giám sát thực hiện nghiêm việc tổ chức cách ly y tế tại nhà, giám sát y tế đối với người cách ly trong thời gian cách ly và sau khi kết thúc cách ly; tổ chức thu gom, vận chuyển chất thải y tế lây nhiễm để xử lý theo quy định.

- Sau khi triển khai thí điểm 01 tháng, tổ chức đánh giá, tổng kết, rút kinh nghiệm và xem xét triển khai trên quy mô rộng hơn.

- Báo cáo về Ban Chỉ đạo phòng, chống dịch COVID-19 tỉnh khi có khó khăn, vướng mắc để tháo gỡ kịp thời.

Trên đây là kế hoạch thí điểm quản lý các trường hợp người nhiễm COVID-19, các trường hợp F0 tái dương tính, người tiếp xúc gần (F1) tại nhà/nơi lưu trú trên địa bàn tỉnh Gia Lai. Yêu cầu các sở, ngành, các thành viên Ban Chỉ đạo phòng chống dịch của tỉnh; các địa phương, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan nghiêm túc thực hiện./.

Vnu

PHỤ LỤC 1
MẪU BẢN CAM KẾT THỰC HIỆN CÁCH LY Y TẾ TẠI NHÀ
CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN CAM KẾT

Thực hiện các biện pháp cách ly y tế tại nhà phòng, chống dịch COVID-19

Họ và tên người cách ly:

Số CMT/CCCD: Điện thoại:

Họ và tên chủ hộ/đại diện người ở cùng nhà:

Số CMT/CCCD: Điện thoại:

Địa chỉ nhà ở (nơi thực hiện cách ly y tế):

I. NGƯỜI CÁCH LY

Tôi xin cam kết thực hiện tốt các biện pháp cách ly y tế tại nhà cụ thể như sau:

1. Chấp hành nghiêm quy định về cách ly y tế tại nhà. Cách ly đủ số ngày theo quy định. Tiếp tục thực hiện theo dõi sức khỏe tại nhà sau khi kết thúc cách ly y tế theo quy định.
2. Tuyệt đối không ra khỏi phòng cách ly trong suốt thời gian cách ly.
3. Thực hiện đầy đủ Thông điệp 5K và các biện pháp phòng, chống dịch bệnh COVID-19 theo hướng dẫn và khuyến cáo của Bộ Y tế. Cài đặt và sử dụng các phần mềm khai báo y tế điện tử. Thực hiện khai báo y tế hàng ngày và thông báo cho cán bộ y tế khi có biểu hiện ho, sốt, đau rát họng, khó thở...
4. Phối hợp với cán bộ y tế để được lấy mẫu xét nghiệm SARS-CoV-2 trong quá trình cách ly theo quy định.

Nếu vi phạm cam kết, tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật và đền bù các chi phí phát sinh do việc tôi không tuân thủ các quy định về cách ly y tế tại nhà.

II. CHỦ HỘ/ĐẠI DIỆN NGƯỜI Ở CÙNG NHÀ

Tôi xin cam kết:

1. Đảm bảo đủ điều kiện cơ sở vật chất, trang thiết bị đáp ứng yêu cầu cách ly y tế tại nhà đối với người cách ly. Thực hiện vệ sinh khử khuẩn và thu gom rác thải hàng ngày theo quy định.
 2. Theo dõi, giám sát, nhắc nhở người cách ly thực hiện đúng các yêu cầu về cách ly y tế phòng, chống dịch COVID-19, không ra khỏi nhà và cách ly đủ thời gian theo quy định.
 3. Không tiếp xúc gần với người cách ly;
 4. Không cho người khác vào nhà trong suốt thời gian thực hiện cách ly y tế (trừ người ở cùng nhà, nhân viên y tế và người có thẩm quyền giám sát cách ly y tế).
 5. Báo ngay cho cán bộ y tế khi người cách ly tự ý rời khỏi nhà hoặc có các triệu chứng nghi ngờ mắc bệnh như ho, sốt, đau rát họng, khó thở.
 6. Tự theo dõi sức khỏe. Khi có biểu hiện nghi ngờ như ho, sốt, đau rát họng, khó thở thì phải báo ngay cho cán bộ y tế.
 7. Phối hợp với cán bộ y tế để được lấy mẫu xét nghiệm SARS-CoV-2 theo quy định.
 8. Người ở cùng nhà hạn chế tiếp xúc với người xung quanh, hạn chế ra khỏi nhà khi không cần thiết, thực hiện Thông điệp 5K và ghi chép đầy đủ các mốc tiếp xúc trong thời gian có người cách ly tại nhà.
- Nếu vi phạm cam kết, tôi xin chịu mọi trách nhiệm theo quy định của pháp luật./.

....., ngày.... tháng.... năm 202...

Người cách ly

**Chủ hộ/Đại diện
người ở cùng nhà**

Tổ dân phố/thôn

UBND cấp xã

PHỤ LỤC 2

MẪU BẢN CAM KẾT CHO NGƯỜI CHĂM SÓC, HỖ TRỢ NGƯỜI CÁCH LY
CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN CAM KẾT**Thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch COVID-19**

Họ và tên người cách ly:

Số CMT/CCCD: Điện thoại:

Họ và tên người chăm sóc, hỗ trợ:

Số CMT/CCCD: Điện thoại:

Tôi là người chăm sóc, hỗ trợ người cách ly tại nhà tại địa chỉ:

.....
 xin cam kết

Thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch COVID-19 cụ thể như sau:

1. Hướng dẫn cho người cách ly và bản thân thực hiện nghiêm Thông điệp 5K, các biện pháp phòng, chống dịch theo quy định.
 2. Cài đặt và sử dụng các phần mềm khai báo y tế điện tử. Thực hiện theo dõi sức khỏe, đo thân nhiệt cho người cách ly và bản thân. Thực hiện khai báo y tế hàng ngày và thông báo cho cán bộ y tế hàng ngày và khi bản thân hoặc người cách ly có ho, sốt, đau rát họng, khó thở.
 3. Tuyệt đối không ra khỏi phòng cách ly trong suốt thời gian cách ly.
 4. Phối hợp với cán bộ y tế để được lấy mẫu xét nghiệm SARS-CoV-2 trong quá trình cách ly theo quy định.
 5. Chủ động vệ sinh khử khuẩn phòng cách ly, quần áo, đồ dùng cá nhân và của người cách ly.
- Nếu vi phạm cam kết, tôi xin chịu mọi trách nhiệm theo quy định của pháp luật./.

....., ngày.... tháng.... năm 202...

Người cách ly

**Chủ hộ/Đại diện
 người ở cùng nhà**

Tổ dân phố/thôn

UBND cấp xã

PHỤ LỤC 3**VỆ SINH KHỬ KHUẨN, QUẢN LÝ CHẤT THẢI****1. Vệ sinh khử khuẩn môi trường**

- Thực hiện vệ sinh môi trường, khử khuẩn tối thiểu 2 lần/ngày tại các vị trí: Sàn nhà, sàn khu vệ sinh và bề mặt thường xuyên tiếp xúc như bàn, ghế, thành giường, tủ quần áo, tủ lạnh, tay nắm cửa, bồn cầu, lavabo, vòi nước,...

- Phải làm sạch bề mặt, đồ dùng, vật dụng trước khi tiến hành khử khuẩn. Người chăm sóc trẻ phải được hướng dẫn thực hiện và đeo khẩu trang, găng tay khi thực hiện làm sạch, khử khuẩn bề mặt môi trường.

- Dung dịch làm sạch và khử trùng bằng chất tẩy rửa thông thường và cồn 70 độ. Thường xuyên sử dụng cồn 70 độ để lau các bề mặt các thiết bị điện, điện tử như công tắc đèn, điều khiển ti vi, điện thoại,... Trước khi lau phải tắt nguồn điện.

2. Khử khuẩn quần áo, đồ dùng của người cách ly

- Giặt riêng quần áo của người cách ly. Tốt nhất giặt ngay trong phòng cách ly và phơi khô tự nhiên hoặc sấy

- Trước khi giặt, phải ngâm đồ vải với xà phòng giặt trong tối thiểu 20 phút.

3. Quản lý chất thải từ phòng cách ly

- Phân loại: chất thải là khẩu trang, khăn, giấy lau mũi miệng phát sinh từ phòng cách ly tại nhà, nơi lưu trú phải được bỏ vào túi đựng chất thải, sau đó xịt cồn 70 độ để khử trùng và buộc chặt miệng túi, tiếp tục bỏ vào thùng đựng chất thải lây nhiễm có lót túi, có nắp đậy kín, có biểu tượng cảnh báo chất thải có chứa chất gây bệnh đặt ở trong phòng cách ly. Bên ngoài túi, thùng có dán nhãn "**CHẤT THẢI CÓ NGUY CƠ CHỨA SARS-CoV-2**".

- Thu gom: trước khi thu gom, túi đựng chất thải phải buộc kín miệng túi và tiếp tục bỏ vào túi đựng chất thải lây nhiễm thứ 2, buộc kín miệng túi, sau đó bỏ vào thùng thu gom chất thải lây nhiễm. Thùng thu gom chất thải lây nhiễm phải có thành cứng, có nắp đậy kín, có bánh xe đẩy, bên ngoài thùng có dán nhãn "**CHẤT THẢI CÓ NGUY CƠ CHỨA SARS-CoV-2**". Các chất thải khác thực hiện thu gom và xử lý theo quy định của Bộ Tài nguyên và Môi trường. Các thùng đựng chất thải phải được thu gom riêng. Trong quá trình thu gom, thùng đựng chất thải phải đậy nắp kín, đảm bảo không bị rơi, rò rỉ chất thải ra ngoài. Tất cả chất thải tại phòng cách ly của người này phải được thu gom và xử lý với quy trình quản lý của chất thải lây nhiễm. Sau đó phải thực hiện khử trùng và xử lý môi trường theo hướng dẫn của Bộ Y tế.

- Vận chuyển, xử lý chất thải: UBND cấp huyện căn cứ vào điều kiện cụ thể của địa phương để quy định tần suất thu gom, người chịu trách nhiệm thu gom, phương tiện vận chuyển, biện pháp xử lý chất thải của người cách ly bảo đảm yêu cầu.

- Hết thời gian cách ly và theo dõi sức khỏe tại nhà, nếu người được cách ly không xuất hiện triệu chứng nghi ngờ mắc COVID-19 hoặc có kết quả xét nghiệm âm tính với SARS-CoV-2 thì thu gom túi đựng chất thải và xử lý như chất thải thông thường./.

PHỤ LỤC 4

MẪU GIẤY XÁC NHẬN ĐỦ ĐIỀU KIỆN CƠ SỞ VẬT CHẤT, TRANG THIẾT BỊ ĐẢM BẢO CÁCH LY Y TẾ TẠI NHÀ

UBND....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /GXN-UBND

....., ngày tháng năm 20....

GIẤY XÁC NHẬN
ĐỦ ĐIỀU KIỆN CƠ SỞ VẬT CHẤT, TRANG THIẾT BỊ ĐẢM BẢO CÁCH LY Y TẾ
TẠI NHÀ

ỦY BAN NHÂN DÂN.....-XÁC NHẬN

I. THÔNG TIN CHUNG

Họ và tên người cách ly:

Số CMT/CCCD: Điện thoại:

Họ và tên chủ hộ/đại diện người ở cùng nhà:

Số CMT/CCCD: Điện thoại:

Địa chỉ nhà ở (nơi thực hiện cách ly y tế):
.....

.....

II. NỘI DUNG XÁC NHẬN

Xác nhận Nhà ở tại địa chỉ nêu trên có đủ điều kiện về cơ sở vật chất, trang thiết bị để thực hiện cách ly y tế tại nhà.

Cụ thể:

-
-
-

Nơi nhận:

-
- Lưu:...

CHỦ TỊCH
(Ký, ghi họ tên và đóng dấu)

18
PHỤ LỤC 5

DANH MỤC CÁC BỆNH NỀN (CÓ NGUY CƠ GIA TĂNG MỨC ĐỘ NẶNG KHI MẮC COVID-19)

1. Đái tháo đường
2. Bệnh phổi tắc nghẽn mạn tính và các bệnh phổi khác
3. Ung thư (đặc biệt là các khối u ác tính về huyết học, ung thư phổi và bệnh ung thư di căn khác).
4. Bệnh thận mạn tính
5. Ghép tạng hoặc cấy ghép tế bào gốc tạo máu
6. Béo phì, thừa cân
7. Bệnh tim mạch (suy tim, bệnh động mạch vành hoặc bệnh cơ tim)
8. Bệnh lý mạch máu não
9. Hội chứng Down
10. HIV/AIDS
11. Bệnh lý thần kinh (bao gồm cả chứng sa sút trí tuệ)
12. Bệnh hồng cầu hình liềm, bệnh thalassemia, bệnh huyết học mạn tính khác
13. Hen phế quản
14. Tăng huyết áp
15. Thiếu hụt miễn dịch
16. Bệnh gan
17. Rối loạn do sử dụng chất gây nghiện
18. Đang điều trị bằng thuốc corticosteroid hoặc các thuốc ức chế miễn dịch khác.
19. Các bệnh hệ thống.
20. Bệnh lý khác đối với trẻ em: Tăng áp phổi nguyên hoặc thứ phát, bệnh tim bẩm sinh, rối loạn chuyển hóa di truyền bẩm sinh, rối loạn nội tiết bẩm sinh-mắc phải.

19
PHỤ LỤC 6

DANH SÁCH QUẢN LÝ NGƯỜI CÁCH LY TẠI NHÀ

Trang bìa

TÊN CƠ SỞ Y TẾ

.....

**DANH SÁCH QUẢN LÝ
NGƯỜI CÁCH LY TẠI NHÀ**

Năm 20...

Trang bên trái

22
PHỤ LỤC 7

BẢNG THEO DÕI SỨC KHOẺ NGƯỜI CÁCH LY TẠI NHÀ

Họ và tên: _____ Sinh ngày: __/__/____ Giới tính: Nam. Nữ Điện thoại: _____

Họ và tên người chăm sóc: _____ Sinh ngày: __/__/____ Số điện thoại: _____

TT ↓	Nội dung đôi →	Ngày theo	1		2		3		4		5		6		7		8		8		10		11		12		13		14												
			S	C	S	C	S	C	S	C	S	C	S	C	S	C	S	C	S	C	S	C	S	C	S	C	S	C	S	C											
<i>Liên hệ ngay với nhân viên y tế nếu có 1 trong số dấu hiệu sau: SpO2 ≤95%, nhịp thở ≥21 lần/phút, mạch <50 hoặc >120 lần/phút, huyết áp <90/60</i>																																									
1.	Mạch (lần/phút)																																								
2.	Nhiệt độ hằng ngày (độ C)																																								
3.	Nhịp thở																																								
4.	SpO ₂ (%) (nếu có thể đo)																																								
5.	Huyết áp tối đa (mmHg) (nếu có thể đo)																																								
	Huyết áp tối thiểu (mmHg) (nếu có thể đo)																																								
6.	KHÔNG TRIỆU CHỨNG																																								
<i>Chú ý đến sức khỏe của bạn. Nếu bạn có bất kỳ triệu chứng nào, hãy viết (C): hoặc (K) là KHÔNG bên dưới cho mỗi triệu chứng hàng ngày.</i>																																									
7.	Mệt mỏi																																								
8.	Ho																																								
9.	Ho ra đờm																																								
10.	Ớn lạnh/gai rét																																								
11.	Viêm kết mạc (mắt đỏ)																																								
12.	Mất vị giác hoặc khứu giác																																								
13.	Tiêu chảy (phân lỏng / đi ngoài)																																								
<i>Liên hệ ngay với nhân viên y tế nếu có một trong số các triệu chứng sau</i>																																									
14.	Ho ra máu																																								
14.	Thở dốc hoặc khó thở																																								
15.	Đau tức ngực kéo dài																																								
16.	Lơ mơ, không tỉnh táo																																								

Triệu chứng khác: Đau họng, nhức đầu, chóng mặt, chán ăn, buồn nôn và nôn, đau nhức cơ... thêm vào phần "Ghi chú"

Ghi chú:

.....